

QUYẾT ĐỊNH

Quy định hệ số điều chỉnh tăng thêm tiền lương trong giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thành phố Quảng Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 17/2019/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn xác định chi phí tiền lương, chi phí nhân công trong giá, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước do doanh nghiệp thực hiện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 731/TTr-SNN&MT ngày 15 tháng 9 năm 2026; kết quả thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 358/BCTĐ-STP ngày 28 tháng 8 năm 2026;

Ủy ban nhân dân thành phố Quảng Ninh ban hành Quyết định quy định hệ số điều chỉnh tăng thêm tiền lương trong giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thành phố Quảng Ninh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định hệ số điều chỉnh tăng thêm tiền lương làm cơ sở xác định chi phí tiền lương của lao động trực tiếp sản xuất, lao động chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ trong giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước do doanh nghiệp thực hiện trên địa bàn thành phố Quảng Ninh theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 17/2019/TT-BLĐTBXH ngày 06/11/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn xác định chi phí tiền lương, chi phí nhân công trong giá, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước do doanh nghiệp thực hiện.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Người lao động trực tiếp sản xuất và lao động chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ thực hiện các dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thành phố Quảng Ninh.

- Doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, định giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thành phố Quảng Ninh.

Điều 3. Hệ số điều chỉnh tăng thêm tiền lương, nguyên tắc áp dụng hệ số điều chỉnh tăng thêm tiền lương

1. Hệ số điều chỉnh tăng thêm tiền lương làm cơ sở xác định chi phí tiền lương của lao động trực tiếp sản xuất, lao động chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ trong giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Quảng Ninh

- a) Vùng I: Hệ số điều chỉnh tăng thêm tiền lương (H_{dc}) là 0,7.
- b) Vùng II: Hệ số điều chỉnh tăng thêm tiền lương (H_{dc}) là 0,7.
- c) Vùng III: Hệ số điều chỉnh tăng thêm tiền lương (H_{dc}) là 0,5.
- d) Vùng IV: Hệ số điều chỉnh tăng thêm tiền lương (H_{dc}) là 0,3.

2. Nguyên tắc áp dụng hệ số điều chỉnh tăng thêm tiền lương

a) Việc xác định các xã, phường, đặc khu thuộc vùng I, II, III, IV được thực hiện theo địa bàn áp dụng mức lương tối thiểu vùng do Chính phủ quy định từng thời kỳ.

b) Dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt thực hiện trên địa bàn vùng nào thì áp dụng hệ số điều chỉnh tăng thêm tiền lương của vùng đó. Trường hợp dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt do một doanh nghiệp thực hiện được phát sinh trên nhiều địa bàn khác nhau thì dịch vụ phát sinh trên địa bàn vùng nào sẽ áp dụng hệ số điều chỉnh tăng thêm tiền lương của vùng đó.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2026.

2. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với dự toán chi phí dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt đã được cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt trước ngày Quyết định này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo dự toán đã được phê duyệt. Đối với hợp đồng dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt đã ký kết trước ngày Quyết định này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo nội dung hợp đồng đã ký.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- TT: Thành ủy, HĐND Thành phố;
- Đoàn ĐBQH Thành phố;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND Thành phố;
- Trung tâm Công báo;
- Cổng thông tin điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, TM7.

Ký bởi: Bùi Thị Thu Hương

Ký bởi: Vũ Sơn Hà

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Công